

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 26 tháng 10 năm 2021 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 178/2021/TLST-DS ngày 01 tháng 10 năm 2021.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Bà Trương Thị Ngọc N, sinh năm 1981;

Địa chỉ: ấp A, xã B, huyện H, tỉnh Bến Tre.

- Bị đơn:

1. Ông Lê Văn N, sinh năm 1985;

ĐKTT: ấp A, xã B, huyện H, tỉnh Bến Tre.

Chỗ ở hiện nay: ấp A, xã B, huyện H, tỉnh Bến Tre.

2. Bà Cao Ngọc Đ, sinh năm 1985;

Địa chỉ: ấp A, xã B, huyện H, tỉnh Bến Tre.

Người đại diện theo ủy quyền của bà Cao Ngọc Đ: Ông Lê Văn N, sinh năm: 1985;

ĐKTT: ấp A, xã B, huyện H, tỉnh Bến Tre.

Chỗ ở hiện nay: ấp A, xã B, huyện H, tỉnh Bến Tre.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Ông Lê Văn N và bà Cao Ngọc Đ có nghĩa vụ liên đới trả cho bà Trương Thị Ngọc N số tiền còn nợ trong hợp đồng vay tài sản là 655.000.000 (sáu trăm năm mươi lăm triệu) đồng.

Kể từ ngày Quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp Cơ quan Thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi

hành án) cho đến khi thi hành án xong bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015.

Về án phí dân sự sơ thẩm:

- Ông Lê Văn N và bà Cao Ngọc Đ tự nguyện chịu án phí dân sự sơ thẩm với số tiền là 15.100.000 (mười lăm triệu, một trăm nghìn) đồng và còn phải nộp số tiền này.

- Bà Trương Thị Ngọc N được nhận lại số tiền tạm ứng án phí sơ thẩm đã nộp là 14.728.000 (mười bốn triệu, bảy trăm hai mươi tám nghìn) đồng theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí sơ thẩm số 0008518 ngày 27/9/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Giồng Trôm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- VKSND huyện Giồng Trôm;
- Tòa án nhân dân tỉnh Bến Tre;
- Chi cục THADS huyện Giồng Trôm;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Võ Thị Thanh Huệ